

Số: /QĐ-UBND

Sơn La, ngày tháng 7 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn
và cơ cấu tổ chức của Chi cục Phát triển nông thôn trực thuộc
Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Sơn La

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 370/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 19/2025/TT-BNNMT ngày 19/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về Nông nghiệp và Môi trường thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Quyết định số 552/QĐ-UBND ngày 24/02/2026 của UBND tỉnh Sơn La về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Sơn La;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 781/TTr-SNNMT ngày 10/7/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Phát triển nông thôn trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Sơn La kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Bộ Nông nghiệp và Môi trường (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, THKT, Phú.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thành Công

QUY ĐỊNH

Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Phát triển nông thôn trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Sơn La

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /7/2026 của UBND tỉnh Sơn La)

Điều 1. Vị trí, chức năng

1. Chi cục Phát triển nông thôn (sau đây gọi tắt là Chi cục) là tổ chức hành chính trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Sơn La, giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện chức năng tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước và tổ chức thực thi pháp luật về giảm nghèo và an sinh xã hội; phát triển kinh tế trang trại, kinh tế tập thể, hợp tác xã và liên kết trong sản xuất, tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp; kế hoạch chuyển dịch cơ cấu kinh tế và chương trình phát triển nông thôn; chính sách phát triển cơ điện nông nghiệp; tổ chức sản xuất phát triển vùng nguyên liệu nông, lâm, thủy sản tập trung; bố trí ổn định dân cư, di dân tái định cư các công trình thủy lợi, thủy điện, định canh; phát triển cơ giới hóa, cơ giới hóa đồng bộ trong sản xuất nông nghiệp và chế biến nông sản; bảo tồn và phát triển các làng nghề, nghề truyền thống, làng nghề truyền thống, tôn vinh, công nhận và phát triển nghệ nhân, thợ giỏi lĩnh vực ngành nghề nông thôn; phát triển ngành thủ công mỹ nghệ; đào tạo, phổ biến chính sách công trong nông nghiệp; đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn; an toàn lao động trong sử dụng máy, thiết bị nông nghiệp, chế biến, phát triển thị trường nông sản, lâm sản, thủy sản và chất lượng, an toàn thực phẩm nông sản, lâm sản, thủy sản theo quy định của pháp luật và sự phân công của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường. Thường trực bộ phận giúp việc Ban chỉ đạo các chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng Nông thôn mới, Chương trình giảm nghèo bền vững.

2. Chi cục có tư cách pháp nhân, có trụ sở, con dấu và tài khoản riêng theo quy định pháp luật; chịu sự chỉ đạo, quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường, đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn; Cục Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường trực thuộc Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Tham mưu, giúp Giám đốc Sở trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền cơ chế, chính sách, biện pháp khuyến khích phát triển nông thôn, giảm nghèo và an sinh xã hội; phát triển kinh tế trang

trại, kinh tế tập thể, hợp tác xã và liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp; kế hoạch chuyển dịch cơ cấu kinh tế và chương trình phát triển nông thôn; chính sách phát triển cơ điện nông nghiệp; tổ chức sản xuất, phát triển vùng nguyên liệu nông, lâm, thủy sản tập trung; bố trí ổn định dân cư, di dân tái định cư các công trình thủy lợi, thủy điện, định canh; phát triển cơ giới hóa, cơ giới hóa đồng bộ trong sản xuất nông nghiệp và chế biến nông sản; bảo tồn và phát triển các làng nghề, nghề truyền thống, làng nghề truyền thống, tôn vinh, công nhận và phát triển nghệ nhân, thợ giỏi lĩnh vực ngành nghề nông thôn; phát triển ngành thủ công mỹ nghệ; đào tạo, phổ biến chính sách công trong nông nghiệp; đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn; an toàn lao động trong sử dụng máy, thiết bị nông nghiệp, tổ chức thực hiện quy định về chế biến và phát triển thị trường nông sản, lâm sản, thủy sản; tổ chức thực hiện các quy định về quản lý chất lượng và an toàn thực phẩm đối với nông sản, lâm sản, thủy sản theo quy định của pháp luật và phân cấp; thực hiện nhiệm vụ của Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh.

2. Hướng dẫn, kiểm tra và tổ chức thực hiện các quy định về phân công, phân cấp thẩm định các chương trình, dự án liên quan đến phát triển kinh tế hộ, kinh tế trang trại, kinh tế hợp tác, tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã trong lĩnh vực nông nghiệp; giảm nghèo; liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông, lâm, thủy sản; phát triển vùng nguyên liệu nông, lâm, thủy sản tập trung; thực hiện các tiêu chuẩn, quy chuẩn về máy móc và thiết bị nông nghiệp; phát triển cơ giới hóa, cơ giới hóa đồng bộ trong sản xuất nông nghiệp và chế biến nông sản; phát triển ngành nghề nông thôn; bảo hiểm nông nghiệp; bảo tồn và phát triển các làng nghề, nghề truyền thống, làng nghề truyền thống, tôn vinh, công nhận và phát triển nghệ nhân, thợ giỏi lĩnh vực ngành nghề nông thôn; đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn theo quy định; theo dõi, tổng hợp báo cáo UBND cấp tỉnh về phát triển nông thôn, giảm nghèo trên địa bàn tỉnh theo phân công của Giám đốc Sở.

3. Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện công tác xóa bỏ cây có chứa chất gây nghiện và triển khai các chương trình, mô hình hỗ trợ phát triển sản xuất, chuyển đổi cây trồng, vật nuôi thay thế cây có chứa chất ma túy tại các địa bàn có nguy cơ trồng và tái trồng cao.

4. Tổ chức thực hiện chương trình, dự án hoặc hợp phần của chương trình, dự án an sinh xã hội nông thôn; chương trình hành động không còn nạn đói; xây dựng nông thôn mới, bảo hiểm nông nghiệp; xây dựng khu dân cư; xây dựng cơ sở hạ tầng nông thôn theo phân công hoặc ủy quyền của UBND cấp tỉnh và Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường.

5. Hướng dẫn, kiểm tra các chương trình, dự án xây dựng công trình kỹ thuật hạ tầng nông thôn trên địa bàn tỉnh theo phân công và quy định của pháp luật chuyên ngành và sự phân công của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường.

6. Tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, tiêu chuẩn quốc gia, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, định mức kinh tế - kỹ thuật trong lĩnh vực kinh tế hợp tác và phát triển nông thôn; chất lượng, chế biến và phát triển thị trường; giảm nghèo được cấp có thẩm quyền quyết định, phê duyệt.

7. Tổ chức thực hiện thống kê, quản lý, lưu trữ cơ sở dữ liệu về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Chi cục về giảm nghèo, kinh tế hợp tác và phát triển nông thôn; chất lượng, chế biến và phát triển thị trường nông sản và các hoạt động thông tin, lưu trữ, thống kê khác phục vụ yêu cầu quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường theo quy định pháp luật và sự phân công của Giám đốc Sở.

8. Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện các dự án, đề án và xây dựng mô hình về lĩnh vực giảm nghèo, kinh tế hợp tác và phát triển nông thôn, chất lượng, chế biến và phát triển thị trường nông sản thuộc phạm vi quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường. Chịu trách nhiệm thực hiện các chương trình, dự án được giao.

9. Về chế biến và phát triển thị trường nông sản, lâm sản, thủy sản: tham mưu, giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tổ chức thực hiện các nội dung, nhiệm vụ:

a) Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện quy hoạch, chương trình, cơ chế, chính sách phát triển lĩnh vực chế biến gắn với sản xuất và thị trường các ngành hàng thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở;

b) Hướng dẫn, kiểm tra, đánh giá tình hình phát triển chế biến, bảo quản đối với các ngành hàng nông sản, lâm sản, thủy sản;

c) Thực hiện công tác thu thập thông tin, phân tích, dự báo tình hình thị trường, chương trình phát triển thị trường, xúc tiến thương mại nông sản, lâm sản, thủy sản thuộc phạm vi quản lý của Sở;

d) Chủ trì, phối hợp với cơ quan liên quan tổ chức công tác xúc tiến thương mại đối với sản phẩm nông sản, lâm sản, thủy sản.

10. Về chất lượng, an toàn thực phẩm nông sản, lâm sản, thủy sản: tham mưu, giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tổ chức thực hiện các nội dung, nhiệm vụ:

a) Tham mưu, trình Chủ tịch UBND cấp tỉnh cấp, thu hồi chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, sơ chế, chế biến, kinh doanh thực phẩm nông sản, lâm sản, thủy sản trong phạm vi được phân công trên địa bàn tỉnh; cấp, bổ sung, sửa đổi, cấp lại, thu hồi Giấy chứng nhận lưu hành tự do (CFS) đối với hàng hóa xuất khẩu theo phân cấp;

b) Hướng dẫn, kiểm tra về chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm nông sản, lâm sản, thủy sản trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật;

c) Thẩm định, đánh giá, xếp loại về điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm của cơ sở sản xuất, sơ chế, chế biến, kinh doanh sản phẩm nông sản, lâm sản, thủy sản;

d) Thực hiện các chương trình giám sát, đánh giá nguy cơ và truy xuất nguồn gốc, điều tra nguyên nhân gây mất an toàn thực phẩm trong phạm vi được phân công trên địa bàn tỉnh theo quy định;

đ) Kiểm tra, truy xuất, thu hồi, xử lý thực phẩm không bảo đảm an toàn theo hướng dẫn của cơ quan quản lý chuyên ngành và quy định của pháp luật;

e) Quản lý hoạt động chứng nhận hợp quy, công bố hợp quy thuộc phạm vi quản lý theo quy định của pháp luật;

g) Quản lý hoạt động kiểm nghiệm, tổ chức cung ứng dịch vụ công về chất lượng, an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản theo phân công hoặc ủy quyền của Chủ tịch UBND cấp tỉnh.

11. Tổ chức thực hiện và chịu trách nhiệm về cấp, cấp lại, thu hồi giấy chứng nhận, xác nhận, quyết định công nhận thuộc phạm vi quản lý của Chi cục theo quy định của pháp luật, phân công, ủy quyền của Sở Nông nghiệp và Môi trường và hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Môi trường; Tham mưu cho Giám đốc Sở trình UBND hoặc Chủ tịch UBND thực hiện việc phân cấp thẩm quyền, ủy quyền của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường với UBND, Chủ tịch UBND thuộc chuyên ngành, lĩnh vực quản lý của Chi cục.

12. Về giảm nghèo: tham mưu, giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tổ chức thực hiện các nội dung, nhiệm vụ:

a) Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thống nhất thực hiện quản lý nhà nước về giảm nghèo;

b) Hướng dẫn và tổ chức thực hiện chế độ, chính sách giảm nghèo; chế độ, chính sách và pháp luật đối với người thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo, người có thu nhập thấp;

c) Tổ chức kiểm tra, giám sát và tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện công tác giảm nghèo trên địa bàn tỉnh;

d) Thực hiện các nhiệm vụ khác về giảm nghèo theo phân công của Ủy ban nhân dân tỉnh và chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

13. Tổ chức các hoạt động cung cấp thông tin, triển lãm, hội chợ và quảng bá sản phẩm cho các làng nghề, cơ sở ngành nghề nông thôn theo phân công của Giám đốc Sở.

14. Về bố trí dân cư và di dân, tái định cư: tham mưu, giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tổ chức thực hiện các nội dung, nhiệm vụ:

a) Tham mưu về quy hoạch, kế hoạch:

- Xây dựng cơ chế chính sách, rà soát quy hoạch, xây dựng kế hoạch, dự toán kinh phí kiểm tra và triển khai thực hiện các nội dung nhiệm vụ theo Chương trình, dự án được phê duyệt;

- Tổng hợp đề xuất danh mục các dự án bố trí sắp xếp dân cư từ các xã vào kế hoạch đầu tư công hàng năm, kế hoạch đầu tư công trung hạn trình cấp có thẩm quyền xem xét quyết định.

b) Bố trí đất ở, nhà ở, đất sản xuất, đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng thiết yếu: Phối hợp với các phòng và đơn vị liên quan hướng dẫn, hỗ trợ, kiểm tra UBND xã, phường tổ chức thực hiện các quy định về bố trí đất ở, nhà ở, đất sản xuất, phân công, phân cấp thẩm định các chương trình, dự án liên quan đến bố trí dân cư và di dân, tái định cư trong nông thôn.

c) Xây dựng nội dung, tổ chức triển khai đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn về công tác bố trí dân cư;

d) Chỉ đạo thực hiện hỗ trợ phát triển sản xuất vùng dự án bố trí ổn định dân cư và ổn định đời sống, sản xuất cho người dân sau tái định cư các công trình thủy lợi, thủy điện theo quy định;

đ) Theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra về công tác bố trí ổn định dân cư, di dân tái định cư các công trình thủy lợi, thủy điện, định canh theo phân công của Giám đốc Sở. Tổng hợp báo cáo định kỳ (hàng năm và giai đoạn), báo cáo đột xuất kết quả thực hiện chương trình, dự án trên địa bàn tỉnh.

15. Hướng dẫn các địa phương và các cơ sở đào tạo thực hiện việc bồi dưỡng, đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ quản lý nhà nước; chủ trương trại; cán bộ, thành viên và người lao động của các tổ chức kinh tế tập thể, hợp tác xã trong nông nghiệp và nâng cao năng lực sản xuất kinh doanh của nông dân theo phân công của Giám đốc Sở và quy định của pháp luật.

16. Thực hiện nhiệm vụ Bộ phận giúp việc Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo chỉ đạo của Giám đốc Sở.

17. Thực hiện hợp tác quốc tế về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Chi cục và theo quy định của pháp luật và sự phân công của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường.

18. Tham mưu, giúp Sở Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn, kiểm tra đối với tổ chức, cá nhân hoạt động trong lĩnh vực kinh tế hợp tác và phát triển nông thôn theo quy định của pháp luật.

19. Tổ chức nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật và công nghệ vào lĩnh vực kinh tế hợp tác và phát triển nông thôn; chế biến nông, lâm, thủy sản trên địa bàn tỉnh; tham mưu cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường trình

Ủy ban nhân dân tỉnh đề xuất, đặt hàng nhiệm vụ khoa học và công nghệ thuộc phạm vi quản lý của Chi cục theo quy định của pháp luật.

20. Hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ về lĩnh vực của Chi cục quản lý đối với cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp xã.

21. Thực hiện chương trình cải cách hành chính, chuyển đổi số, triển khai nông thôn số, nông dân số trong lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Chi cục theo quy định của pháp luật.

22. Quản lý tổ chức bộ máy, biên chế công chức, cơ cấu ngạch công chức, vị trí việc làm, thực hiện chế độ tiền lương và chính sách, chế độ đãi ngộ, đào tạo, bồi dưỡng, khen thưởng, kỷ luật đối với công chức thuộc phạm vi quản lý theo quy định của pháp luật và phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh.

23. Quản lý và chịu trách nhiệm về tài chính, tài sản được giao theo quy định của pháp luật và phân công, phân cấp của Sở Nông nghiệp và Môi trường.

24. Thực hiện công tác thông tin, báo cáo định kỳ hoặc đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao theo quy định.

25. Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Chi cục.

26. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường giao và theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức của Chi cục Phát triển nông thôn

1. Lãnh đạo Chi cục gồm: Chi cục trưởng và 02 Phó Chi cục trưởng.

a) Chi cục trưởng là người đứng đầu Chi cục, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Chi cục.

b) Phó Chi cục trưởng giúp Chi cục trưởng phụ trách, chỉ đạo thực hiện một số nhiệm vụ, lĩnh vực công tác được Chi cục trưởng phân công; chịu trách nhiệm trước Chi cục trưởng và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công. Khi Chi cục trưởng vắng mặt, một Phó Chi cục trưởng được Chi cục trưởng ủy quyền điều hành các hoạt động của Chi cục.

2. Các phòng chuyên môn nghiệp vụ thuộc Chi cục gồm:

a) Phòng Nghiệp vụ tổng hợp;

b) Phòng Phát triển nông thôn và Giảm nghèo;

c) Phòng Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường;

d) Phòng Kinh tế hợp tác./.